| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HIỆP HÒA**<br>**TỈNH BẮC GIANG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do- Hạnh phúc** |
| Số: 03/2025/QĐST-KDTM | *Hiệp Hòa, ngày 27 tháng 6 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 5 Điều 211 và khoản 1 Điều 212 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 117, Điều 299; Điều 304; Điều 307; Điều 317, Điều 318; Điều 319; Điều 320; Điều 321; Điều 322; Điều 323; Điều 325; Điều 429; Điều 470 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 7 - Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 07/2025/TLST-KDTM ngày 02 tháng 6 năm 2025 về việc giải quyết vụ án tranh chấp *"Hợp đồng tín dụng và xử lý tài sản thế chấp"*

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

***Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Á (A)

Địa chỉ: Số D N, phường E, Quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Từ Tiến P - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị T - Chức vụ: Giám đốc xử lý nợ.

Theo Văn bản ủy quyền số 2118/UQ-QLN.23 ngày 13/11/2023.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Luân Minh G– Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

Địa chỉ: Số D L, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Theo văn bản ủy quyền số: 1945/UQ-CNTL.25 ngày 08/5/2025.

****Bị đơn***: Anh Nguyễn Bá N, sinh năm 1981 và chị Ngô Thị T1, sinh năm 1988;

Đều trú tại: Thôn Xuân Biều, xã Xuân Cẩm, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về nghĩa vụ trả nợ: Anh Nguyễn Bá N và chị Ngô Thị T1 có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng TMCP Á tổng số tiền tạm tính đến ngày 19/6/2025 là: 189.082.247 đồng, trong đó gồm: Số tiền gốc 127.421.567 đồng, lãi trong hạn

1.582.192 đồng, lãi quá hạn 59.760.316 đồng, phạt chậm trả lãi 318.172 đồng, theo Thỏa thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng chung số BGI.CN.458.290318 ngày 30/03/2018; Thỏa thuận sửa đổi, bổ sung về các điều khoản và điều kiện tín dụng chung số BGI.CN.458.290318/SĐBS-01 ngày 18/3/2021; Hợp đồng cấp tín dụng số BGI.CN.3245.170321 ngày 18/3/2021 và Khế ước nhận nợ số 372549189 ngày 16/9/2022; Thẻ tín dụng số 4791 39 ****** 0006 ngày 18/3/2021.

Từ ngày 20/6/2025, anh Nguyễn Bá N và chị Ngô Thị T1 tiếp tục chịu lãi theo đúng thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng nêu trên cho cho đến khi Nguyễn Bá N và chị Ngô Thị T1 thanh toán hết dư nợ cho Ngân hàng TMCP Á.

- Về xử lý tài sản thế chấp: Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật mà Nguyễn Bá N và chị Ngô Thị T1 không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Á, thì Ngân hàng TMCP Á có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Á, cụ thể là tài sản: Quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 232, tờ bản đồ số 55, địa chỉ: Thôn X, xã X, huyện H, tỉnh Bắc Giang thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Nguyễn Bá N theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 254875 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh B cấp cho ông Nguyễn Bá N ngày 26/05/2016.

-Về án phí Kinh doanh thương mại: Anh Nguyễn Bá N và chị Ngô Thị T1 có nghĩa vụ liên đới chịu cả là 4.727.056 đồng

-Về chi phí xem xét thẩm định tài sản tại chỗ: Anh Nguyễn Bá N và chị Ngô Thị T1 có nghĩa vụ liên đới chịu chịu cả số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

-Hoàn trả Ngân hàng TMCP Á số tiền tạm ứng án phí đã nộp 4.500.000 đồng (Bốn triệu, Năm trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0002695 ngày 02/6/2025, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận***:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**Thẩm phán**

**Nguyễn Thị Sự**